TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2025/DS-ST Ngày 25 - 4 -2025 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Thuý- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 39/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 25/2025/TLST-DS ngày 08 tháng 4 năm 2025 và giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Cụ Bùi Thị H, sinh năm 1939, nơi cư trú: thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu K, bà Đinh Thị V, cùng nơi cư trú: thành phố Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày: Do có mối quan hệ họ hàng nên năm 2008 cụ H có cho ông K, bà V vay 15 chỉ vàng loại vàng ta 9999. Số vàng cụ H cho ông K, bà V vay là tài sản tích cóp để dành của cụ H, số vàng này là của riêng cụ H, không có ai đóng góp gì. Cụ H đã nhiều lần yêu cầu ông K bà V trả nhưng ông K bà V không trả. Nay cụ yêu cầu ông K, bà V phải trả cho cụ toàn bộ số vàng nêu trên và cụ không yêu cầu trả lãi. Cụ H không đồng ý cho ông K, bà V trả dần mà yêu cầu phải trả cho cụ hết một lần.

Bị đơn trình bày: Ông, bà có vay số vàng trên của cụ H như cụ trình bày là đúng. Do làm ăn kinh tế khó khăn nên ông K, bà V đề nghị cụ H cho ông bà được trả nợ dần, phương án trả nợ như sau: Tháng 4/2025 trả 01 chỉ; tháng 6/2025 trả 02 chỉ; tháng 12/2025 trả 03 chỉ. Số còn lại đến năm 2026 sẽ trả hết cho cụ H.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 26, 35,39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 116,117,118,119, 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 12; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội khóa 14. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn 15 chỉ vàng ta loại vàng 9999. Bị đơn chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật có tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn kiện đòi tiền theo giấy nhận nợ, đây tranh chấp kiện đòi tiền giữa cá nhân và cá nhân, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thuỷ Nguyên nên được xác định là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên.

[1] Về yêu cầu khởi kiện: Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, các bên khi ký kết hợp đồng vay tài sản có năng lực trách nhiệm dân sự, sự thoả thuận vay tài sản của các đương sự là hợp pháp phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực. Bị đơn xác định có vay của nguyên đơn 15 chỉ vàng ta loại vàng 9999 từ năm 2008 nhưng đến nay chưa trả. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả toàn bộ số vàng trên là có căn cứ chấp nhận.

3. Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm đối 15 chỉ vàng tương đương 171.000.000 đồng. (Giá vàng tại thời điểm xét xử trên thị trường là 11.400.000 đồng/chỉ).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, các điều 116,117,118,119, 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 12; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội khóa 14.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của cụ Bùi Thị H, buộc ông Nguyễn Hữu K, bà Đinh Thị V phải trả cho cụ Bùi Thị H 15 chỉ vàng loại vàng 9999 (giá trị bằng tiền tại thời điểm xét xử là 171.000.000 đồng)

Về án phí: Nguyễn Hữu K, bà Đinh Thị V phải chịu án phí sơ thẩm là 8.550.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thuỷ Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai